

Số: 48/2019/NQ-HĐND

Kon Tum, ngày 09 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá Bộ chỉ số nước sạch nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nước ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Kon Tum

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
KHÓA XI KỲ HỌP THỨ 9**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ khoản 5 Điều 1 Thông tư số 08/2019/TT-BTC ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 -2020;

Thực hiện Quyết định số 4826/QĐ-BNN-TCTL ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá nước sạch nông thôn và tài liệu hướng dẫn;

Xét Tờ trình số 148/TTr-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá Bộ chỉ số nước sạch nông thôn; kiểm tra đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nước ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 313/BC-UBND

ngày 03/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu và thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức chi cho công tác theo dõi, đánh giá Bộ chỉ số nước sạch nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nước ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có liên quan đến công tác theo dõi, đánh giá Bộ chỉ số nước sạch nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nước ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Mức chi

1. Chi công tác theo dõi, đánh giá Bộ chỉ số nước sạch nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nước ô nhiễm trên địa bàn tỉnh:

a) Chi thu thập, cập nhật Bộ chỉ số; lấy mẫu xét nghiệm chất lượng nước sinh hoạt: Áp dụng mức chi theo quy định tại điểm c, mục 4, khoản 1, Điều 4 Quy định nhiệm vụ chi; tỷ lệ chi phí quản lý chung và mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Nghị quyết số 15/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Chi hỗ trợ đối tượng cung cấp thông tin: Áp dụng mức chi theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 2 Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND, ngày 19/7/2018 của HĐND quy định nội dung chi, mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương đảm bảo trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

c) Chi xét nghiệm chất lượng nước sinh hoạt theo QCVN: Áp dụng mức chi theo quy định tại Mục I, Chương II, Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 240/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập.

d) Chi tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả thu thập, cập nhật Bộ chỉ số:

- Đối với cấp tỉnh: 05 triệu đồng/báo cáo.
- Đối với cấp huyện: 02 triệu đồng/báo cáo.
- Đối với cấp xã: 1,5 triệu đồng/báo cáo.

đ) Chi hội nghị, tập huấn; công tác kiểm tra, đánh giá thu thập, cập nhật Bộ chỉ số; công tác kiểm tra, giám sát lấy mẫu xét nghiệm chất lượng nước sinh hoạt: Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội

ngộ, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 18/7/2019 và Nghị quyết số 46/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND.

2. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước hỗ trợ từ nguồn chi các hoạt động kinh tế của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; lồng ghép từ các chương trình mục tiêu, các chương trình, dự án và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

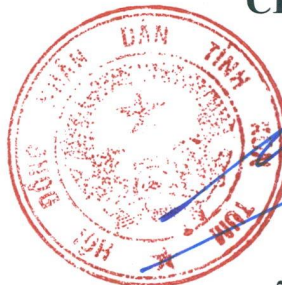
1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.
3. Trong quá trình thực hiện nếu các văn bản được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum khóa XI Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 12 năm 2020./.

Nơi nhận: 

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Bộ Tư pháp (*Cục Kiểm tra văn bản pháp luật*);
- Bộ Tài chính (*Vụ Pháp chế*);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HĐND-UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Kon Tum;
- Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh;
- Công báo Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hùng